

THỰC TRẠNG VÀ NHU CẦU TẬP LUYỆN THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG THỂ DỤC THỂ THAO, CAMPUCHIA

Kith Odom⁽¹⁾

Tóm tắt:

Thông qua việc sử dụng các phương pháp nghiên cứu thường quy, chúng tôi xác định thực trạng và nhu cầu tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên Trường Cao đẳng TDTT Campuchia. Đây là cơ sở khoa học quan trọng để lựa chọn giải pháp phát triển Câu lạc bộ TDTT sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục thể chất trong Nhà trường.

Từ khóa: Thực trạng, nhu cầu, ngoại khóa, Trường Cao đẳng TDTT Campuchia.

Situation and demands for extracurricular physical training and sports of students at Cambodia College of Physical Education and Sports

Summary:

Through the application of regular research methods, the author identified the current situation and demands for extracurricular sports training of students at Cambodia College of Physical Education and Sports. This is an important scientific basis for choosing a solution to develop a Student Volleyball Club, which contributes to improving the quality and effectiveness of physical education in the University.

Keywords: Current situation, demands, extracurricular activities, Cambodia College of Physical Education and Sports.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Để khuyến khích, tạo điều kiện cho sinh viên tham gia tập luyện TDTT một cách có hiệu quả, cần thiết phải đa dạng hóa các loại hình hoạt động TDTT ngoại khóa, trong đó việc phát triển các CLB TDTT sinh viên là một trong những hướng cần được quan tâm nghiên cứu.

Thực tế ở ở Trường Cao đẳng TDTT Campuchia số lượng sinh viên tham gia tập luyện ngoại khóa nói chung, cũng như tập luyện trong các CLB TDTT nói riêng chưa nhiều, chưa tương xứng với quy mô của nhà trường. Một số CLB chưa có cơ cấu cụ thể, chưa có quy định hoạt động rõ ràng nên hiệu quả thu hút sinh viên tham gia tập luyện còn hạn chế. Tuy nhiên, để giải quyết được vấn đề này, trước hết cần thiết phải xác định thực trạng và nhu cầu tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên Trường Cao đẳng TDTT Campuchia, trên cơ sở đó đề ra giải pháp phát triển CLB TDTT cho sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục thể chất trong Nhà trường.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp quan sát sư phạm; Phương pháp toán học thống kê.

Để tìm hiểu thực trạng và nhu cầu tập luyện ngoại khóa của sinh viên Trường Cao đẳng TDTT Campuchia, chúng tôi tiến hành điều tra 1250 sinh viên hiện đang học tại Trường Cao đẳng TDTT Campuchia.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Thực trạng và nhu cầu tập luyện ngoại khóa của sinh viên Trường Cao đẳng TDTT Campuchia

Kết quả ở bảng 1 cho thấy:

- **Về số sinh viên tập luyện ngoại khóa:** Số sinh viên tập luyện ngoại khóa thường xuyên (tuần tập tối thiểu 3 buổi, mỗi buổi tập tối thiểu 30 phút) chiếm tỷ lệ 24,16%, trong đó năm thứ nhất là 20,41%, năm thứ hai là 25,73% và năm thứ ba là 26,6%. Như vậy, thực trạng sinh viên tham gia ngoại khóa còn thấp, song tỷ lệ này được gia tăng theo năm học. Còn lại số sinh viên

⁽¹⁾CN, Học viện Giáo dục thể chất và thể thao Campuchia: Email: kithodom3@gmail.com

Bảng 1. Kết quả điều tra thực trạng và nhu cầu tập luyện ngoại khóa của sinh viên Trường Cao đẳng TDTT Campuchia

TT	Nội dung phỏng vấn	Năm thứ 1 (n = 436)		Năm thứ 2 (n = 408)		Năm thứ 3 (n = 406)		Tổng cộng (n = 1250)	
		m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%
1	Mức độ tham gia tập luyện ngoại khóa:								
1.1	Thường xuyên	89	20.41	105	25.73	108	26.6	302	24.16
1.2	Không thường xuyên	199	45.64	178	43.63	158	38.92	535	42.8
1.3	Không tập	148	33.94	125	30.63	140	34.48	413	33.04
2	Các yếu tố ảnh hưởng đến việc tập luyện ngoại khóa:								
2.1	Không có giảng viên hướng dẫn	212	48.62	216	52.94	149	36.69	577	46.16
2.2	Không có thời gian	33	7.56	40	9.8	113	27.83	186	14.88
2.3	Không có đủ điều kiện sân bãi dụng cụ tập luyện	149	34.17	125	30.63	116	28.57	390	31.2
2.4	Không được sự ủng hộ bạn bè	27	6.19	16	3.92	15	3.69	58	4.64
2.5	Không ham thích môn thể thao nào	15	3.44	11	2.69	13	3.2	39	3.12
3	Nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa								
3.1	Cần thiết	239	54.81	260	63.72	316	77.87	815	65.2
3.2	Bình thường	166	38.07	106	25.98	76	18.71	348	27.84
3.3	Không cần thiết	31	7.11	42	10.29	14	3.44	87	6.96
	Tổng	436	100	408	100	406	100	1250	100
4	Nhu cầu tham gia CLB thể thao ngoại khóa								
4.1	Cần thiết	191	43.8	186	45.58	270	66.5	647	51.76
4.2	Bình thường	86	19.27	36	8.82	40	9.85	162	12.96
4.3	Không cần thiết	159	36.46	186	45.58	96	22.16	441	35.28
	Tổng	436	100	408	100	406	100	1250	100

tập luyện TDTT ngoại khóa không thường xuyên chiếm tỷ lệ 42,8%, và có đến 33,04 sinh viên không tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa.

- Về các yếu tố ảnh hưởng đến việc tập luyện ngoại khóa: Các ý kiến tập chung chủ yếu ở yếu tố không có giảng viên hướng dẫn, với tỷ lệ 46,16%. Trong đó, các ý kiến tập chung chủ yếu ở năm thứ nhất và năm thứ hai (48,62% và 52,94%). Đồng thời, yếu tố không có đủ điều kiện sân bãi dụng cụ tập luyện chiếm tỷ lệ 31,2%. Kế đến là yếu tố không có thời gian chiếm tỷ lệ 14,88%, chủ yếu tập chung ở năm thứ ba là 27,83%, còn năm thứ nhất và năm thứ hai chiếm tỷ lệ thấp (7,56 và 9,80%). Còn các yếu tố không được sự ủng hộ bạn bè và không ham thích môn thể thao nào chiếm tỷ lệ thấp (4,64% và 12%).

- Về nhu cầu tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa: Các ý kiến cho rằng cần thiết tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa chiếm tỷ lệ 65,2%, trong đó năm thứ nhất là 54,81%, năm thứ hai là 63,72 và năm thứ ba là 77,87%. Như vậy, nhu cầu tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên tăng dần theo năm học. Về điều này, chúng tôi cho rằng, môn học giáo dục thể chất được tiến hành vào năm học thứ hai và thứ ba với những đòi hỏi về việc nâng cao các tố chất thể lực, cũng như đáp ứng yêu cầu của môn học đòi hỏi sinh viên có nhu cầu tham gia TDTT ngoại khóa cao hơn so với năm thứ nhất. Ngoài ra, số sinh viên có nhu cầu tham gia CLB thể thao ở mức bình thường chiếm tỷ lệ 27,84% và số sinh viên không có nhu cầu chiếm tỷ lệ thấp, với tỷ lệ 6,96%.

- Về Nhu cầu tham gia CLB thể thao ngoại khóa: Các ý kiến cho rằng cần thiết tham gia CLB thể thao ngoại khóa chiếm tỷ lệ 51,76%, trong đó năm thứ nhất là 43,80%, năm thứ hai

là 66,50 và năm thứ ba là 51,76%. Như vậy, nhu cầu tham gia CLB thể thao ngoại khóa của sinh viên năm thứ hai cao hơn năm học thứ nhất và thứ ba.

Bảng 2. Kết quả điều tra lựa chọn môn thể thao ngoại khóa của sinh viên Trường Cao đẳng TDTT Campuchia

TT	Môn thể thao	Năm thứ 1 (n = 436)		Năm thứ 2 (n = 408)		Năm thứ 3 (n = 406)		Tổng cộng (n = 1250)	
		m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%
1	Bóng chuyền	109	25.11	104	25.49	105	25.86	318	25.48
2	Cầu lông	53	12.15	46	11.15	48	11.70	147	11.68
3	Bóng bàn	40	9.17	38	9.31	31	7.63	109	8.72
4	Bóng rổ	61	13.88	52	12.75	59	14.53	172	13.72
5	Bóng chuyền	63	14.45	54	13.11	49	11.95	166	13.20
6	Bơi	49	11.24	46	11.27	44	10.96	139	11.16
7	Khiêu vũ	27	6.19	32	7.72	41	10.09	100	7.96
8	Điền kinh	6	1.38	8	2.08	7	1.85	21	1.72
9	Võ	21	4.93	24	6.00	17	4.31	62	5.08
10	Môn TT Khác	7	1.61	4	0.98	5	1.23	15	1.28
Σ		436	100	408	100	406	100	1250	100

Kết quả ở bảng 2 cho thấy: Khi được hỏi về việc lựa chọn môn thể thao yêu thích để tập luyện ngoại khóa thì đa phần là các em lựa chọn môn Bóng chuyền (năm thứ nhất 25.11%, năm thứ 2 là 25.49%, năm thứ 3 là 25.86%), như vậy có thể thấy môn Bóng chuyền cũng thu hút được sự quan tâm của đông đảo sinh viên. Điều này cũng có thể lý giải rằng, môn Bóng chuyền đã được Bộ Giáo dục, Thanh niên và Thể thao chính thức đưa môn này vào hệ thống thi đấu hàng năm cho sinh viên.

KẾT LUẬN

Thông qua nghiên cứu, chúng tôi đánh giá thực trạng sinh viên tập luyện ngoại khóa thường xuyên chiếm tỷ lệ thấp (24,16%), và nhu cầu cần thiết tham gia tập luyện TDTT ngoại khóa chiếm tỷ lệ cao (65,2%). Trong đó, nhu cầu cần thiết tham gia CLB thể thao ngoại khóa chiếm tỷ lệ 51,76%. Đây là cơ sở khoa học quan trọng để lựa chọn giải pháp phát triển CLB Bóng chuyền sinh viên, góp phần nâng cao

chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục thể chất đối với sinh viên Trường Cao đẳng TDTT Campuchia.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 - 2021, của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng TDTT Campuchia.
2. Bộ giáo dục, Thanh niên và Thể thao (2019), *Số: 2123/BGD, TN&TT*, ngày 15 tháng 8 năm 2019. *V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học năm học 2020-2021.*
3. Bộ Giáo dục, Thanh niên và Thể thao Campuchia, *Quyết định số 47/2011/QĐ – BGD, TN&TT về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh.*
4. *Chỉ thị của Chính phủ số 20/CP ngày 15 – 10 – 2013 về phát triển TDTT đến năm 2020.*
5. Nguyễn Đức Văn (2000), *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Trương Quốc Uyên

Bác Hồ yêu cầu cán bộ thể dục thể thao tích cực học tập và công tác

6. Trương Anh Tuấn

Nhận thức đúng để tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá thể dục thể thao

BÀI BÁO KHOA HỌC

11. Nguyễn Văn Phúc

Lựa chọn tiêu chí đánh giá rủi ro trong hoạt động thể dục thể thao ở Việt Nam

17. Nguyễn Đại Dương; Bùi Trọng Duy

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến việc tập luyện ngoại khóa môn Võ cổ truyền Bình Định của học sinh trung học phổ thông các huyện miền núi tỉnh Bình Định

22. Nguyễn Văn Phúc; Bùi Sơn Long

Nghiên cứu giải pháp nâng cao thể lực chung cho học viên văn bằng 2 năm thứ nhất Trường Sĩ quan Lục quân 1

27. Tạ Hữu Hiếu; Hun Marady

Thực trạng tính tự giác, tích cực trong giờ học Giáo dục thể chất cho học sinh Trường Trung học cơ sở Sisowath, Thủ đô Phnompenh Campuchia

32. Ek Chansopheak

Thực trạng phong trào thể dục thể thao quần chúng trên địa bàn tỉnh Pursat, Campuchia

36. Lê Minh Uyên

Thực trạng công tác giảng dạy Bơi ếch cho học viên văn bằng 2, Trường Sĩ quan Lục quân I

41. Lý Đức Trường; Phạm Anh Tuấn

Kết quả tìm kiếm việc làm của cử nhân thể dục thể thao chuyên ngành Võ – Quyền Anh Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh giai đoạn 2015-2019

47. Nguyễn Thị Thu Quyết; Nguyễn Tấn Dũng; Phạm Tuấn Dũng; Nguyễn Thị Thùy Dương

Thực trạng văn hóa đọc của sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

53. Kith Odom

Thực trạng và nhu cầu tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên Trường Cao đẳng Thể dục thể thao Campuchia

56. Đặng Văn Dũng

Xác lập nội dung và phân phối chương trình huấn luyện năm thứ nhất – giai đoạn huấn luyện ban đầu cho các cầu lạc bộ Cờ vua chuyên nghiệp miền Bắc

60. Im Sophea

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức nhanh cho vận động viên đội tuyển Bóng đá Trường Cao đẳng Thể dục Thể thao Thủ đô Phnom Penh, Campuchia

64. Sun Thea

Nghiên cứu lựa chọn bài tập thúc đẩy quá trình hồi phục tích cực sau tập luyện cho nam vận động viên Bóng đá U13, Trung tâm đào tạo Bóng đá Quốc gia Tonle Bati, Campuchia

69. Vũ Anh Tuấn

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức mạnh tốc độ nhóm đòn đá trước cho nữ vận động viên Taekwondo lứa tuổi 12-14 tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao Hà Nội

73. Bùi Thị Sáng

Ứng dụng và đánh giá hiệu quả bài tập phát triển sức bền tốc độ cho nữ vận động viên đua thuyền Kayak cự ly 500m lứa tuổi 15-17 Câu lạc bộ đua thuyền Hà Nội

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

78. Đỗ Xuân Đặng

Sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh giành “giải đặc biệt” tại Hội nghị Sinh viên Nghiên cứu khoa học toàn quốc các cơ sở đào tạo về thể dục thể thao lần thứ XIII năm 2022

80. Thể lệ viết và gửi bài.

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

Uncle Ho asked the sports staff to actively study and work

6. Truong Anh Tuan

Promote true perception in order to continue the process of sports socialization

ARTICLES

11. Nguyen Van Phuc

Selection of risk-assessing criteria in Sports activities in Vietnam

17. Nguyen Dai Duong; Bui Trong Duy

Current situation of factors affecting the extracurricular practice of Binh Dinh traditional martial arts of high school students in the mountainous districts in Binh Dinh province

22. Nguyen Van Phuc; Bui Son Long

Research on solutions to improve general fitness for Degree-2 freshmen at the Army Officer School I

27. Ta Huu Hieu; Hun Marady

Situation of self-discipline and activeness in the Physical education lesson of students at Sisowath Secondary School, Phnom Penh Capital, Cambodia

32. Ek Chansopheak

Current status of mass sports movement in Pursat province – Cambodia

36. Le Minh Uyen

The situation of teaching breaststroke for students learning Degree-2 program, Army Officer School I

41. Ly Duc Truong; Pham Anh Tuan

Job-searching results of Sports Bachelor majoring in Martial Arts and Boxing at Bac Ninh Sports University in the period 2015-2019

47. Nguyen Thi Thu Quyet; Nguyen Tat Dung; Pham Tuan Dung; Nguyen Thi Thuy Duong

The current situation of students' reading culture at Bac Ninh Sports University

53. Kith Odom

Situation and demands for extracurricular physical training and sports of students at Cambodia College of Physical Education and Sports

56. Dang Van Dung

Establishing course content and distribution of the first-year training program – the initial training phase for the Northern Professional Chess Club

60. Im Sophea

Developing standards for assessing athletes' speed strength for the Football team at Phnom Penh Capital College of Physical Education and Sports, Cambodia

64. Sun Thea

Study on exercises selection used to promote active recovery after training for male U13 football athletes, Tonle Bati National Football Training Center, Cambodia

69. Vu Anh Tuan

Developing standards for assessing strength and speed of the front kick group for female Taekwondo athletes aged 12-14 at Hanoi Sports Training and Competition Center

73. Bui Thi Sang

Applying and evaluating the effectiveness of exercises used in speed endurance training for female 500m Kayak athletes aged 15-17 in the Hanoi Sailing Club

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

78. Do Xuan Dang

Student of Bac Ninh Sports University won a special prize at the XIII National Conference of Scientific Students Research of Physical Education and Sports Training Institutions in 2022

80. Rules of writing and posting.



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

ISSN 1859-4417

Số 5-2022
(72)

